

**QUỐC HỘI**

Luật số: /2025/QH15



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT LUẬT  
THI HÀNH TẠM GIỮ, TẠM GIAM VÀ CẤM ĐI KHỎI NƠI CƯ TRÚ**

*Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Quốc hội ban hành Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú.*

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

1. Tại Điều 1 mở rộng phạm vi điều chỉnh của Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam bổ sung quy định về thi hành biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Tại Điều 3

- Bổ sung các khái niệm sau: (1) Người bị cấm đi khỏi nơi cư trú; (2) Giám sát điện tử; (3) Thiết bị giám sát điện tử; (4) Trung tâm quản lý, giám sát người chấp hành biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; (5) Hệ thống máy chủ giám sát.

- Sửa đổi khái niệm về thân nhân của người bị tạm giữ, người bị tạm giam theo hướng thân nhân của người bị tạm giữ, người bị tạm giam bao gồm: Vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, bố nuôi, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể; ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại, anh ruột, chị ruột, em ruột; cụ nội, cụ ngoại, bác ruột, chú ruột, cậu ruột, dì ruột, cô ruột, cháu ruột của họ.

3. Tại Điều 4 bổ sung nội dung về cấm đi khỏi nơi cư trú vào tên gọi và các khoản 2, 3, 4 của Điều luật. Đồng thời, bổ sung một khoản về ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Tại các điều 5, 6, 7 bổ sung nội dung về cấm đi khỏi nơi cư trú vào tên gọi và nội dung của Điều luật.

5. Tại Điều 8 bổ sung nội dung về cấm đi khỏi nơi cư trú các khoản 1, 2, 6, 7 của Điều luật. Đồng thời, bổ sung một khoản quy định cấm phá hủy, làm mất tính năng, tác dụng của thiết bị giám sát điện tử vào khoản 5 của Điều luật.

## **Chương II**

### **HỆ THỐNG TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ, THI HÀNH TẠM GIỮ, TẠM GIAM**

1. Bổ sung nội dung cấm đi khỏi nơi cư trú vào tên gọi của Chương.
2. Tại các điều 10, 11 bổ sung nội dung về cấm đi khỏi nơi cư trú vào tên gọi và nội dung của Điều luật.
3. Tại Điều 12 bổ sung nội dung về cấm đi khỏi nơi cư trú vào tên gọi và nội dung của Điều luật. Đồng thời, bổ sung quy định nhiệm vụ quyền hạn của cơ quan quản lý trong quản lý, vận hành Trung tâm quản lý, giám sát và nhiệm vụ điều chuyển người bị tạm giữ từ các buồng tạm giữ của đồn Biên phòng đến các cơ sở giam giữ trong Công an nhân dân.
4. Tại Điều 14:
  - Sửa đổi cơ cấu, tổ chức của nhà tạm giữ, trại tạm giam theo hướng bổ sung nhà tạm giữ có phòng là điểm cầu thành phần đề phục vụ xét xử trực tuyến, trung tâm chỉ huy điều hành phục vụ việc kiểm tra, giám sát, phân tích hình ảnh.
  - Bổ sung trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về trình độ, tiêu chuẩn của Trưởng nhà tạm giữ, Phó Trưởng nhà tạm giữ, Giám thị, Phó Giám thị, Trưởng phân trại, Phó Trưởng phân trại, Đội trưởng, Phó Đội trưởng trại tạm giam.
  - Bổ sung trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Công an trên cơ sở thống nhất với Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và các bộ có liên quan quy định về quy chuẩn kỹ thuật trong thiết kế và xây dựng các cơ sở giam giữ và các tiêu chuẩn ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý cơ sở giam giữ đảm bảo an toàn tuyệt đối.
5. Bổ sung 01 điều quy định về trách nhiệm của Công an cấp xã trong thi hành biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú

## **Chương III**

### **CHẾ ĐỘ QUẢN LÝ GIAM GIỮ**

1. Tại Điều 16
  - Bổ sung quy định về trách nhiệm thực hiện ngay các công việc khi tiếp nhận người bị tạm giữ, người bị tạm giam, riêng đối với một số nhiệm vụ như lập danh chỉ bản, khám sức khỏe sẽ quy định cụ thể thời hạn thực hiện đảm bảo phù hợp thực tiễn; bổ sung nội dung về thu thập sinh trắc học đối với người bị tạm giữ, người bị tạm giam gồm ảnh khuôn mặt, vân tay, móng mắt, ADN, giọng nói.

- Bổ sung 01 khoản quy định về trước thời điểm tổ chức tiếp nhận mà người bị tạm giữ, tạm giam bị bệnh nặng cần kịp thời điều trị, cứu chữa tại cơ sở y tế theo hướng người đã có lệnh, quyết định tạm giữ, tạm giam bị thương tích, bệnh nặng cần phải điều trị, cứu chữa tại cơ sở y tế, nếu không sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe hoặc đe dọa đến tính mạng của họ thì cơ quan đang thụ lý vụ án áp giải ngay người đó đến cơ sở y tế và phối hợp với cơ sở giam giữ, cơ sở y tế tổ chức bàn giao, tiếp nhận và quản lý theo quy định.

2. Tại Điều 17 bổ sung quy định về sinh trắc học đối với người bị tạm giữ, người bị tạm giam gồm ảnh khuôn mặt, vân tay, móng mắt, ADN, giọng nói vào khoản 1 của Điều luật và cụ thể các tài liệu hồ sơ kèm theo khi bàn giao người bị tạm giữ, người bị tạm giam.

3. Tại Điều 18 bổ sung thẩm quyền của Trưởng nhà tạm giữ, Giám thị trại tạm giam, Trưởng buồng tạm giữ đồn biên phòng phối hợp với cơ quan đang thụ lý vụ án quyết định bằng văn bản những người đang bị quản lý, giam giữ tại cơ sở giam giữ được giam giữ chung; bổ sung quy định bố trí theo khu và phân loại đối với người bị tạm giữ, người bị tạm giam là người bị nhiễm HIV/AIDS và phạm nhân.

4. Tại Điều 19 sửa đổi, bổ sung quy định về điều chuyển người bị tạm giữ, người bị tạm giam.

5. Tại Điều 20:

- Bổ sung trường hợp trích xuất phục vụ công tác tạm giam, tham gia thực hiện giao dịch dân sự, đồng thời bổ sung trích xuất phục vụ thi hành án.

- Bổ sung quy định về việc áp giải, quản lý và kinh phí bảo đảm thực hiện chế độ ăn, ở, sinh hoạt đối với người được trích xuất, trong đó đối với trường hợp thực hiện trích xuất người bị tạm giữ, người bị tạm giam phục vụ công tác xét xử thì không giao cho cơ quan, người có thẩm quyền ra lệnh trích xuất mà người này vẫn thuộc quản lý của cơ quan thực hiện nhiệm vụ áp giải.

6. Tại Điều 21 bổ sung quy định cơ sở giam giữ có trách nhiệm chuyển giao người bị tạm giữ, người bị tạm giam trong trường hợp bắt người theo quyết định truy nã cho cơ quan đã ra quyết định truy nã.

7. Tại Điều 22 bổ sung một số quy định sửa đổi, bổ sung chế độ thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự của người bị tạm giữ, bị tạm giam.

8. Tại Điều 23 sửa đổi, bổ sung quy định về việc kỷ luật đối với người bị tạm giữ, người bị tạm giam.

9. Bổ sung 01 điều về việc tiếp xúc lãnh sự của người bị tạm giữ, người bị tạm giam.

10. Tại Điều 26 bổ sung quy định về trách nhiệm của cơ sở giam giữ tổ chức an táng người bị tạm giữ, người bị tạm giam trong trường hợp họ chết.

## **Chương IV**

### **CHẾ ĐỘ CỦA NGƯỜI BỊ TẠM GIỮ, NGƯỜI BỊ TẠM GIAM**

#### 1. Tại Điều 27:

- Bổ sung quy định về việc sử dụng quà, tiền gửi lưu ký để ăn thêm của người bị tạm giữ, người bị tạm giam theo hướng phù hợp với thực tiễn.
- Bổ sung quy định định lượng quà là đồ ăn, uống cho mỗi lần gửi của người bị tạm giữ, người bị tạm giam theo hướng phù hợp với thực tiễn.
- Sửa đổi quy định về tổ chức bếp ăn ở cơ sở giam giữ.
- Bổ sung quy định về định mức ăn của người bị tạm giữ, người bị tạm giam là người nước ngoài.

2. Tại Điều 29 sửa đổi, bổ sung quy định về gửi, nhận thư, sách báo tài liệu của người bị tạm giữ, người bị tạm giam.

#### 3. Tại Điều 30:

- Sửa đổi, bổ sung quy định về chế độ khám bệnh, chữa bệnh, phòng, chống dịch bệnh của người bị tạm giữ, người bị tạm giam.
- Sửa đổi, bổ sung quy định về kinh phí khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc y tế và phòng chống dịch bệnh cho người bị tạm giữ, người bị tạm giam.

4. Tại Điều 31 bổ sung quy định cụ thể về số lần cấp phát báo cho người bị tạm giữ, người bị tạm giam.

## **Chương V**

### **CHẾ ĐỘ ĐỐI VỚI NGƯỜI BỊ TẠM GIỮ, NGƯỜI BỊ TẠM GIAM LÀ NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI, PHỤ NỮ CÓ THAI HOẶC NUÔI CON DƯỚI 36 THÁNG TUỔI**

Tại Điều 35 bổ sung quy định về định mức ăn của người bị tạm giữ, người bị tạm giam là phụ nữ có thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi.

## **Chương VI**

### **CHẾ ĐỘ ĐỐI VỚI NGƯỜI BỊ KẾT ÁN TỬ HÌNH ĐANG BỊ TẠM GIAM**

#### Tại Điều 37:

- Bổ sung quy định về việc gửi, nhận thư, sách, báo, tài liệu của người bị kết án tử hình và trách nhiệm của cơ sở giam giữ trong việc thực hiện các quyền của người bị kết án tử hình.
- Bổ sung quy định về ưu tiên ứng dụng khoa học công nghệ thông tin trong quản lý giam giữ đối với người thi hành án tử hình đảm bảo an toàn.

## **Chương VII. THI HÀNH BIỆN PHÁP CẤM ĐI KHỎI NƠI CƯ TRÚ**

*Tại Chương này dự kiến quy định các nội dung sau:*

- Về việc gửi lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú;
- Trường hợp bị áp dụng giám sát điện tử;
- Thi hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú;
- Nghĩa vụ của người chấp hành biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú;
- Việc lao động, học tập của người chấp hành biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú;
- Giải quyết vắng mặt tại nơi cư trú;
- Giải quyết trong trường hợp thay đổi nơi cư trú;
- Xử lý trường hợp người chấp hành biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú vi phạm nghĩa vụ.

## **Chương VIII**

### **BẢO ĐẢM ĐIỀU KIỆN QUẢN LÝ, THI HÀNH TẠM GIỮ, TẠM GIAM**

1. Bổ sung nội dung cấm đi khỏi nơi cư trú vào tên gọi của Chương.
2. Tại các điều 38, 41 bổ sung nội dung về cấm đi khỏi nơi cư trú vào tên gọi và nội dung của Điều luật.
3. Bỏ Điều 40 của Luật.

## **Chương IX. CƠ SỞ DỮ LIỆU VỀ THI HÀNH TẠM GIỮ, TẠM GIAM VÀ CẤM ĐI KHỎI NƠI CƯ TRÚ**

*Tại Chương này dự kiến quy định các nội dung sau:*

- Nguyên tắc xây dựng, quản lý, sử dụng cơ sở dữ liệu về thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú;
- Các hành vi bị nghiêm cấm trong xây dựng, quản lý, sử dụng cơ sở dữ liệu về thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú;
- Kinh phí bảo đảm cho việc xây dựng, quản lý, sử dụng cơ sở dữ liệu về thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú;
- Cơ sở dữ liệu về thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú;
- Hệ cơ sở dữ liệu về thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú trong Công an nhân dân;

- Hệ cơ sở dữ liệu về thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú trong Quân đội nhân dân;

- Thông tin về tình hình, kết quả thi hành tạm giữ, tạm giam, cấm đi khỏi nơi cư trú và thông tin cơ bản về người bị tạm giữ, người bị tạm giam, người bị cấm đi khỏi nơi cư trú;

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú;

- Lưu trữ, bảo quản cơ sở dữ liệu về thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú;

- Khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu về thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú;

- Trao đổi dữ liệu giữa cơ sở dữ liệu về thi hành tạm giữ, tạm giam, cấm đi khỏi nơi cư trú và các cơ sở dữ liệu khác liên quan;

### **Chương X**

## **KIỂM SÁT QUẢN LÝ, THI HÀNH TẠM GIỮ, TẠM GIAM**

1. Bổ sung nội dung cấm đi khỏi nơi cư trú vào tên gọi của Chương.

2. Tại Điều 43 bổ sung nội dung cấm đi khỏi nơi cư trú vào tên gọi và nội dung của Điều luật.

### **Chương XI**

## **KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO TRONG QUẢN LÝ, THI HÀNH TẠM GIỮ, TẠM GIAM**

1. Bổ sung nội dung cấm đi khỏi nơi cư trú vào tên gọi của Chương, tên gọi của các mục trong Chương.

2. Từ Điều 44 đến Điều 59 bổ sung nội dung về cấm đi khỏi nơi cư trú vào tên gọi và nội dung của Điều luật.

### **Chương XII**

## **TRÁCH NHIỆM TRONG QUẢN LÝ, THI HÀNH TẠM GIỮ, TẠM GIAM**

1. Bổ sung nội dung cấm đi khỏi nơi cư trú vào tên gọi của Chương.

2. Tại các điều 62, 65, 66, 69 bổ sung nội dung về cấm đi khỏi nơi cư trú vào nội dung của Điều luật.



3. Tại Điều 63 bổ sung nội dung về cấm đi khỏi nơi cư trú vào nội dung của Điều luật và bổ sung các trách nhiệm của Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc Phòng và các bộ liên quan xây dựng, ban hành quy chuẩn kỹ thuật trong thiết kế và xây dựng mô hình cơ sở giam giữ, các tiêu chuẩn ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý cơ sở giam giữ.

4. Tại Điều 64 bổ sung nội dung về cấm đi khỏi nơi cư trú vào nội dung của Điều luật và bổ sung các trách nhiệm của Bộ Quốc phòng trong phối hợp với Bộ Công an và các bộ liên quan xây dựng, ban hành quy chuẩn kỹ thuật trong thiết kế và xây dựng mô hình cơ sở giam giữ, các tiêu chuẩn ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý cơ sở giam giữ.

### **Chương XIII** **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 72. Hiệu lực thi hành**

Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày....., đối với quy định về giám sát điện tử có hiệu lực thi hành kể từ ngày .....

#### **Điều 73. Quy định chi tiết**

Chính phủ, cơ quan có thẩm quyền quy định chi tiết các điều, khoản được giao trong Luật.

*Luật này đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày tháng năm 2025.*

**CHỦ TỊCH QUỐC HỘI**

**Trần Thanh Mẫn**